

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN HỒNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/DS-ST
Ngày 24-9-2020
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bé Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Tiếp.

2. Ông Bùi Văn Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Vũ Bình là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Định - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16 và 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 167/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2020/QĐST-DS ngày 16 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngô Thị Cẩm V, sinh năm 1959, địa chỉ cư trú: Ấp G D, xã B Ph, huyện T H, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

- Bị đơn:

1. Phạm Thị Thùy D, sinh năm 1986, địa chỉ cư trú: Khóm 3, thị trấn S R, huyện T H, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt không lý do).

2. Lý Thanh T, sinh năm 1981, địa chỉ cư trú: Khóm A Th B, phường A L, thị xã H Ng, tỉnh Đồng Tháp, Chỗ ở hiện nay: Khóm 3, thị trấn S R, huyện T H, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Lý Thanh T là chị Phạm Thị Thùy D, sinh năm 1986, địa chỉ cư trú: Khóm 3, thị trấn S R, huyện T H, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt không lý do).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Phan Thị L, sinh năm 1977, địa chỉ cư trú: Ấp G D, xã B Ph, huyện T H, tỉnh Đồng Tháp (Có đơn vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 5 năm 2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Ngô Thị Cẩm V trình bày: Vào ngày 12-6-2018 âm lịch (nhằm ngày 24-7-2018 dương lịch) bà V có cho chị D và anh T vay số tiền là 100.000.000 đồng, đến ngày 19-8-2019 âm lịch (nhằm ngày 17-9-2019 dương lịch) tiếp tục vay số tiền 120.000.000 đồng, tổng cộng 02 lần vay trên là 220.000.000 đồng có làm biên nhận do anh T và chị D ký tên, trong biên nhận không ghi thỏa thuận lãi suất, nhưng có thỏa thuận miệng với nhau là 2%/1tháng, không có thỏa thuận thời gian trả. Sau đó bà V có đến đòi nhiều lần nhưng anh T và chị D không trả. Bà Ngô Thị Cẩm V yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Phạm Thị Thùy D và anh Lý Thanh T phải liên đới trả số tiền vay còn thiếu gốc là 220.000.000 đồng, tiền lãi là 19.800.000 đồng, tổng cộng là 239.800.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án bà Ngô Thị Cẩm V yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Phạm Thị Thùy D và anh Lý Thanh T phải liên đới trả số tiền vay còn thiếu gốc là 220.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 19-8-2019 âm lịch (nhằm ngày 17-9-2019 dương lịch) đến khi xét xử xong vụ án, lãi suất tính 1%/1tháng.

Tại phiên Tòa bà Ngô Thị Cẩm V yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Phạm Thị Thùy D và anh Lý Thanh T phải liên đới trả số tiền vay còn thiếu gốc là 220.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Theo các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Phạm Thị Thùy D đồng thời chị D là người đại diện theo ủy quyền của anh Lý Thanh T trình bày: Qua yêu cầu của bà V, chị D thống nhất là có vay và còn thiếu tổng cộng số tiền gốc là 220.000.000 đồng, tiền lãi là 19.800.000 đồng, tổng cộng là 239.800.000 đồng và thống nhất một mình trả số tiền trên cho bà V, không thống nhất cùng anh Lý Thanh T liên đới trả, vì chị D cho rằng khi vay tiền của bà V chỉ có một mình chị D vay và chữ ký trong biên nhận của anh T là do chị D tự ký, do khi vay tiền bà V có nói là vợ chồng phải biết nên chị D mới ký thay anh T, còn anh T không biết. Nay chị D đồng ý một mình trả tiền vay cho bà V số tiền gốc là 220.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 19-8-2019 âm lịch (nhằm ngày 17-9-2019 dương lịch) đến khi xét xử xong vụ án, lãi suất tính 1%/1tháng. Còn đối với biên nhận ngày 12-6-2018 âm lịch là vay tiền của chị L, thì chị D không có vay tiền của chị L mà là vay tiền của bà V.

Theo các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phan Thị L trình bày: Số tiền cho vay theo biên nhận ngày 12-6-2018 âm lịch là số tiền của mẹ chị Phan Thị L tên Ngô Thị Cẩm V cho Phạm Thị Thùy D và Lý Thanh T vay, không phải tiền của chị L. Do đó, trong vụ án này chị Phan Thị L không có yêu cầu hay ý kiến gì.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đảm bảo việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và người tham gia tố tụng chấp hành đúng các quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngô Thị Cẩm V. Buộc chị Phạm Thị Thùy D và anh Lý Thanh T có trách nhiệm liên đới trả cho Ngô Thị Cẩm V nợ gốc 220.000.000 đồng, không tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng dân sự:

Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Phạm Thị Thùy D, đồng thời chị D là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn anh Lý Thanh T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng chị D vắng mặt tại phiên Tòa không có lý do và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Thị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị D và chị L tại phiên tòa.

[2] Về nội dung: Bà Ngô Thị Cẩm V yêu cầu chị Phạm Thị Thùy D và anh Lý Thanh T phải liên đới trả số tiền vay còn thiếu gốc là 220.000.000 đồng, không tính lãi. Hội đồng xét xử, xét thấy: Chị Phạm Thị Thùy D thừa nhận có thiếu bà V tổng số tiền vay gốc là 220.000.000 đồng và chị D có viết biên nhận là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*, nên chấp nhận.

Đối với yêu cầu của bà Ngô Thị Cẩm V yêu cầu anh Lý Thanh T phải liên đới cùng chị Phạm Thị Thùy D trả số nợ trên. Còn anh Lý Thanh T không đồng ý cùng chị D liên đới trả số tiền trên cho bà V, vì cho rằng nợ này là nợ riêng của chị D và chị D cũng không đồng ý cùng anh T trả nợ cho bà V mà chị D chỉ đồng ý một mình trả nợ trên cho bà V, vì cho rằng tiền nợ này là nợ riêng, trong 02 biên nhận trên có chữ ký của anh T là do chị D tự ký vì bà V nói phải có vợ chồng cùng ký tên, nên chị D đã tự ký tên và ghi họ tên của anh T và chị D vay tiền trên về sử dụng cho cá nhân và trả nợ riêng của chị D. Hội đồng xét xử, xét thấy: Chị D là người trực tiếp vay tiền của bà V và ký biên nhận nợ với bà V. Anh T không trực tiếp vay tiền của bà V, nhưng chị D trình bày sau khi vay tiền của bà V, chị D bế nợ khi đó chị D có nói với anh T biết việc chị D có thiếu số tiền nợ trên của bà V. Sau đó anh T có đến gặp bà V hứa sẽ trả nợ cho bà V.

Đồng thời, khi chị D vay tiền của bà V thì chị D và anh T vẫn trong thời kỳ hôn nhân và chị D không chứng minh được là sử dụng số tiền vay trên vào mục đích cá nhân của chị D.

Từ những phân tích trên: Nên buộc anh Lý Thanh T phải liên đới cùng chị Phạm Thị Thùy D trả cho bà Ngô Thị Cẩm V số tiền vay còn thiếu gốc là 220.000.000 đồng theo quy định tại Điều 103 và Điều 288 của Bộ luật dân sự.

[3] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm dân sự:

Chị Phạm Thị Thùy D và anh Lý Thanh T phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 220.000.000 đồng $\times$ 5% = 11.000.000 đồng.

[5] Bà Ngô Thị Cẩm V và chị Phan Thị L không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 91, khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 27 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào các Điều 103, 288, 463, 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Ngô Thị Cẩm V.

2. Buộc chị Phạm Thị Thùy D và anh Lý Thanh T phải liên đới trả cho bà Ngô Thị Cẩm V số tiền vay còn thiếu gốc 220.000.000 đồng, không tính lãi.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên thi hành án chưa thi hành xong thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Ngô Thị Cẩm V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Do bà Ngô Thị Cẩm V thuộc trường hợp được miễn toàn bộ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm. Nên không đặt vấn đề xử lý.

Chị Phạm Thị Thùy D và anh Lý Thanh T phải liên đới chịu 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Phan Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24-9-2020). Các bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CC THADS huyện Tân Hồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Bé Hương